

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 41 /2014/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 23 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về kiểm tra, phân cấp kiểm tra công tác
nghiệm thu đưa công trình cấp III, IV vào sử dụng trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về
Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng Quy
định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 16/TTtr-SXD ngày 16/5/2014 về
việc đề nghị ban hành Quyết định về quy định kiểm tra, phân cấp kiểm tra công tác
nghiệm thu đưa công trình cấp III, cấp IV vào sử dụng trên địa bàn tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về kiểm tra, phân cấp
kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình cấp III, IV vào sử dụng trên địa bàn
tỉnh Kon Tum.

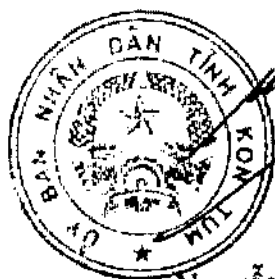
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây
dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Công thương; Chủ
tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Chi cục Lưu trữ tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Chữ ký]
Nguyễn Văn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM
Số: /2014/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày tháng năm 2014

QUY ĐỊNH
Về kiểm tra, phân cấp kiểm tra công tác nghiệm thu đưa
công trình cấp III, IV vào sử dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum
(Kèm theo Quyết định số 41 /2014/QĐ-UBND ngày 23/7/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về kiểm tra, phân cấp kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình cấp III, IV vào sử dụng trên địa bàn tỉnh.
2. Quy định này áp dụng đối với chủ đầu tư, nhà thầu trong nước, nhà thầu nước ngoài, các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng và các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác kiểm tra, công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng trên địa bàn tỉnh.
3. Đối với các công trình thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh thì áp dụng theo quy định của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Nguyên tắc phân công

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý Nhà nước về kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình xây dựng vào sử dụng cho các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương II
CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm kiểm tra, phân cấp kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng:

1. Sở Xây dựng:

a. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới nhà máy xi măng cấp III, cấp IV; cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các công trình quy định tại Điểm a, b, e, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn từ 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên (trừ các công trình được quy định tại Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng).

b. Phối hợp với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố *(nơi có công trình)* kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 45 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

2. Sở Công Thương:

a. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn từ 1.000.000.000 đồng *(một tỷ đồng)* trở lên *(trừ các công trình được quy định tại Khoản 2, Điều 25 Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng)*.

b. Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố *(nơi có công trình)* kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 45 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

3. Sở Giao thông vận tải:

a. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa được quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn từ 2.000.000.000 đồng *(hai tỷ đồng)* trở lên *(trừ các công trình được quy định tại Khoản 3, Điều 25 Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng)*.

b. Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố *(nơi có công trình)* kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo quy định Điểm c, Khoản 2, Điều 45 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:

a. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn từ 1.000.000.000 đồng *(một tỷ đồng)* trở lên và công trình nước sinh hoạt nông thôn có nguồn vốn từ 500.000.000 đồng *(năm trăm triệu đồng)* trở lên *(trừ các công trình được quy định tại Khoản 4, Điều 25 Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng)*.

b. Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố *(nơi có công trình)* kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 45 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình cải tạo, sửa chữa quy định tại điểm a, b, e, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn nhỏ hơn 500.000.000 đồng *(năm trăm triệu đồng)*.

b. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình cải tạo, sửa chữa, quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn nhỏ hơn 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng); đường dây hạ áp có cấp điện áp nhỏ hơn 01 KV;

c. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình cải tạo, sửa chữa được quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn nhỏ hơn 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

d. Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình cải tạo, sửa chữa định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ có nguồn vốn nhỏ hơn 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) và công trình nước sinh hoạt nông thôn có nguồn vốn nhỏ hơn 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng); trừ các công trình liên quan đến đầu mối hồ chứa nước;

e. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công trình trên địa bàn đối với các công trình xây dựng mới từ cấp III trở lên và các công trình khác trên địa bàn khi được yêu cầu.

Điều 4. Thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình xây dựng vào sử dụng.

Cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình xây dựng vào sử dụng theo quy định tại Khoản 3, Điều 32 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Chế độ báo cáo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

1. Sở Xây dựng thực hiện công tác tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình trên địa bàn tỉnh, định kỳ trước trước ngày 15/12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ trước ngày 05/12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với công trình, hạng mục công trình trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý; báo cáo được gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định hiện hành.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Xây dựng hướng dẫn, triển khai, đôn đốc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Quy định này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. //

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hùng